

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN NGỘ QUYỀN
TRƯỜNG MẦM NON 20-10

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP 2 TUỔI B
CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”

Thời gian thực hiện: 4 tuần (từ 25/11 đến 20/12)
Giáo viên: Nguyễn Thị Hương
Nguyễn Thùy Dung

NĂM HỌC: 2024- 2025

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Con vật nuôi trong gia đình	2	Từ 25/11 đến 6/12	Nguyễn Thị Hương	
Con vật sống dưới nước	1	Từ 9/12 đến 13/12	Nguyễn Thùy Dung	
Con vật sống trong rừng	1	Từ 16/12 đến 20/12	Nguyễn Thị Hương	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh “Con vật nuôi trong gia đình”	Nhánh “Con vật sống dưới nước”	Nhánh “Con vật sống trong rừng”
Giáo viên	- Các nội dung tuyên truyền về chủ đề “Động vật” như thông báo ngoài bảng tin bằng mã QR code, nhờ phụ huynh cho trẻ đem thú bông hình các con vật đến lớp.	-Các nội dung tuyên truyền về một số loài cá quen thuộc bằng mã QR code - Các tranh ảnh, thú bông, clip về một số loài cá.	- Soạn giáo án theo kế hoạch chủ đề nhánh" Con vật sống trong rừng " - Cô giáo cùng với trẻ tạo môi trường hoạt động đúng với chủ đề

	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo môi trường các góc chơi trong chủ đề “Động vật” Rối tay các con vật góc sách truyện, hình lắp ghép, xâu luồn, so hình to-nhỏ, phân biệt màu sắc các con vật... - Những hình ảnh về cách giữ an toàn khi tiếp xúc với các con vật nuôi trong gia đình. - 1 số tranh ảnh, thú bông, clip về các con vật thuộc chủ đề “Động vật”. <p>Chuẩn bị chuồng gà, vịt, mèo cho trẻ khám phá.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng môi trường hoạt động phù hợp với chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi phù hợp chủ đề, đủ số lượng trong các góc chơi cho trẻ hoạt động. - Sắp xếp tranh ảnh, sách truyện theo đúng nội dung chủ đề về con vật sống dưới nước: con cá, tôm, cua... - Chuẩn bị một số con vật bằng nhựa trong góc chơi: tôm, cua, cá.. - Làm con cá từ vỏ quả trứng - Bơm nước vào bể cá, thả một số loại cá cho trẻ khám phá 	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp kiến thức cho trẻ về con vật sống trong rừng: con hổ, con khi, con voi... - Suu tầm đồ dùng đồ chơi phù hợp chủ đề, đủ cho trẻ hoạt động - Vận động phụ huynh đóng góp sách truyện, tạp chí, tranh ảnh về con vật sống trong rừng - Những hình ảnh về cách giữ an toàn khi đi tham quan sở thú. - Suu tầm những con vật sống trong rừng bằng đồ chơi nhựa
Nhà trường	Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất , đảm bảo an toàn về trường lớp cho trẻ hoạt động.	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, không có vật dụng nguy hiểm trong bể - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cơ sở vật chất đảm bảo cho việc chăm sóc giáo dục trẻ - Qua phương tiện thông tin: băng đĩa nhạc ... tuyên truyền đến phụ huynh chủ đề trẻ đang học 	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đầy đủ đồ dùng cơ sở vật chất đảm bảo cho việc chăm sóc giáo dục trẻ - Nhà trường thông qua phương tiện thông tin: băng đĩa nhạc... về chủ đề tuyên truyền tới phụ huynh chủ đề trẻ đang thực hiện
Phụ huynh	- Kết hợp với cô giáo cung cấp kiến thức cho trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp với cô giáo cung cấp kiến thức cho trẻ, - Mang đến lớp một số loại cá 	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp kiến thức cho trẻ về chủ đề nhánh: “ Con vật sống trong rừng”

	- Sưu tầm 1 số báo cũ, lịch cũ, vở hộp, mang tới lớp các loại thú bông là các loài động vật , clip các con vật trong gia đình trẻ.		- Đóng góp nguyên học liệu cho lớp: tạp chí, tranh ảnh, sách báo cũ về các con vật sống trong rừng
Trẻ	Tiếp thu kiến thức	Tiếp thu kiến thức	- Trẻ chuẩn bị tâm thế đến lớp không khóc - Biết chủ đề nhánh mình đang học là gì?

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Phát âm rõ tiếng các tiếng của Tiếng Việt: con chó, con gà, con mèo, con cá, con vịt... - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý: cá và chim, - Kể chuyện theo tranh chuyện: Quả trứng - Lắng nghe khi cô đọc sách về động vật. - Sử dụng được lời nói với các mục đích khác nhau - Gọi tên và mô tả các con vật trong cùng chủ đề: con chó, con gà, con mèo, con cá, con vịt... - Trả lời và Hỏi về các vấn đề quan tâm: con gì đây. - Biết quan tâm đến các vật nuôi: vuốt ve, bế, cho ăn... - Xem tranh truyện: chó vàng, cá và chim, - Trò chuyện cùng trẻ chủ đề động vật: rèn trẻ phát âm rõ tiếng. - Chơi trò chơi mà trẻ thích 					

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
2	Thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Khởi động: Đi với các kiểu đi: nhanh, chậm, cúi khom, chạy - Trọng động: -Hô hấp: gà gáy -Tay : 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau. - Lưng bụng lườn : Ngửa người ra phía sau. - Chân: Đứng nhún chân - Bật: bật cao * Nhánh 1: tập với bài hát: Gà trống mèo con và cún con, Vì sao con mèo rửa mặt, trang trại vui vẻ Macdonald * Nhánh 2 tập với bài: Cá vàng bơi, tiếng hát con vịt, chicken dance. * Nhánh 3: Tập với bài: Chú khỉ con, chú voi con ở bản Đôn, Đố bạn 						
3	Hoạt động học	Con vật nuôi trong gia đình	<i>Ngày 25/11</i> PTTC Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng	<i>Ngày 26/11</i> PTNT Nhà bé nuôi con gì	<i>Ngày 27/11</i> PTNN Ca dao, đồng dao: Con gà cục tác lá chanh	<i>Ngày 28/11</i> TCKNXH&TM Nặn: thức ăn cho gà (lăn dọc, bóp chia đất)	<i>Ngày 29/11</i> TCKNXH&TM Hát: Gà gáy	
			<i>Ngày 02/12</i> PTTC Nhận biết một số hành động nguy hiểm khi tiếp xúc với con vật.	<i>Ngày 03/12</i> PTNT Nhận biết màu xanh	<i>Ngày 04/12</i> PTNN Truyện: quả trứng	<i>Ngày 05/12</i> TCKNXH&TM Quan tâm đến các con vật nuôi	<i>Ngày 06/12</i> TCKNXH&TM VĐMH: Chú mèo	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
		Con vật sống dưới nước	Ngày 09/12 PTTC Luồn dây (xâu luôn cá.	Ngày 10/12 PTNT Tìm hiểu về động vật sống dưới nước: cá, tôm, cua)	Ngày 11/12 PTNN Thơ: Cá vàng	Ngày 12/12 TCKNXH&TM Vẽ: (nét xoay tròn) bong bóng khi cá thở	Ngày 13/12 TCKNXH&TM Hát: Tiếng hát con vịt.	
		Con vật sống trong rừng	Ngày 16/12 PTTC Ôn: Luồn dây	Ngày 17/12 PTNT Tìm hiểu về động vật sống trong rừng: Khỉ voi)	Ngày 18/12 PTNN Kể chuyện: Thỏ con ăn gì	Ngày 19/12 TCKNXH&TM Tô màu: con voi	Ngày 20/12 TCKNXH&TM Hát: chú khỉ con	
4	Hoạt động ngoài trời	Những con vật bé yêu	-Qs: Chim bồ câu + Con gì đây? Nó đang làm gì? Nó đi bằng gì? Nó đang làm gì? Nó bay bằng gì? Cánh chim để làm gì? Chim	- Qs: Đàn gà con. + Con gì? Gà có những gì? Gà đang làm gì? gà mổ thóc bằng gì? Chân gà đâu? Gà có mấy mắt? Mỏ gà thế nào? -TCVĐ: Cáo ơi ngủ đây à.	-Qs: Con mèo + Con gì đây? Nó kêu như nào? Mèo có mấy chân? Mắt mèo đâu? Mắt mèo để làm gì? Mèo nhìn bằng gì? Mèo ăn gì? Mèo đang làm	-Qs: Con Chó + Con gì đây? Nó kêu như nào? Chó có mấy chân? Mắt Chó đâu? Chó đang làm gì? Chó nhìn bằng gì? Chó ăn gì? Chó đang làm gì? Chó đi bằng gì?	- Quan sát Con thỏ ++ Con gì đây? Thỏ có mấy chân? Thỏ nhìn bằng gì? Mắt Thỏ đâu? Mỏ gì? Thỏ đang làm gì? Thỏ ăn gì? Thỏ đang làm	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		đang mổ gạo ? Chim mổ bằng gì? - TCVD: Bay như chim. - Chơi tự do.	-Chơi tự do.	gì?Mèo đi bằng gì? --TC: Cá sấu lên bờ. - Chơi tự do	-Tc: Dung dăng dung dẻ -Chơi tự do	gì?Thỏ đi bằng gì?Tai thỏ thế nào? - TC : Cáo oi ngủ chưa. - Chơi tự do	
		-Qs: Con Chó + Con gì đây?Nó kêu như nào?Chó có mấy chân?Mắt Chó đâu?Chó đang làm gì?Chó nhìn bằng gì?Chó ăn gì?Chó đang làm gì?Chó đi bằng gì?Nuôi chó để làm gì? -Tc: Cáo bắt gà	--Qs: Con mèo + Con gì đây?Nó kêu như nào?Mèo có mấy chân?Mắt mèo để làm gì?Mèo nhìn bằng gì?Mèo ăn gì?Mèo đang làm gì?Mèo đi bằng gì?Nuôi mèo để làm gì? --TC: Mèo và chuột - Chơi tự do	- Qs: Gà trống. + Con gì? Gà có những gì?Gà đang làm gì?gà mổ thóc bằng gì? Chân gà đâu? Gà có mấy mắt? Mỏ gà thế nào?Gà trống gáy như nào?Gà gáy để làm gì? -TCVD: Dung dăng dung dẻ -Chơi tự do.	-QS: Con bướm + Con gì đang bay?nó bay bằng gì?Bướm bay đi tìm gì? - TC: Bướm bay - Chơi tự do	- Qs: Con mèo con + Đàm thoại về con mèo. - Thử nghiệm mèo ăn gì? rau muống, các loại rau, chuối, ngô, đỗ, sỏi, thóc, gạo,. -Gọi mèo - Thả mèo khỏi lồng, buộc mèo vào nơi cố định, cho mèo chơi	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
			-Chơi tự do				với bóng và một số đồ chơi lót nền, thùng cát tông -TC: Mèo và chuột - Chơi tự do	
		Con vật sống dưới nước	-Quan sát: Con cá rô phi + Đây là con cá gì? + Cá đang làm gì?Cá bơi bằng gì?Mắt cá để làm gì?Đuôi cá đâu?Cá sống ở đâu? TCVD: Cáo ơi ngủ chưa -Chơi tự do:	Quan sát: Con cua + Cua đang làm gì?Chân cua đâu?Cua có mấy chân?Càng cua thế nào? Có mấy càng?Mắt cua để làm gì??Cua sống ở đâu? TCVD: Cáo ơi ngủ chưa -Chơi tự do:	-Quan sát: Con cá vàng + Cá đang làm gì?Cá bơi bằng gì?Mắt cá để làm gì?Đuôi cá đâu?Cá sống ở đâu?Cá vàng để làm gì?Cá màu gì? + Chơi vẽ bong bóng cá bằng phấn trên sân. - TCVD: Thỏ đi tắm nắng - Chơi tự do.	--Quan sát: Con Tôm + Tôm đang làm gì?Tôm bơi bằng gì?Đâu tôm để làm gì?Đuôi Tôm đâu?Tôm sống ở đâu?Chân tôm đâu?Tôm có mấy chân? - TCVD: Thỏ đi tắm nắng Chơi tự do.	-Quan sát: Con cá quả + Đây là con cá gì? + Cá đang làm gì?Cá bơi bằng gì?Mắt cá để làm gì?Đuôi cá đâu?Cá sống ở đâu? TCVD: Cáo ơi ngủ chưa -Chơi tự do:	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		<p>Con vật sống trong rừng</p> <p>- Q/S: con ngựa vằn +Con gì đây? Đây là gì? (Đầu,chân,đuôi,tai.)+ Ngựa sống ở đâu? + Các con có được đứng gần ngựa không? vì sao? *Giáo dục trẻ: - TCVD: Con thỏ. - Chơi tự do</p>	<p>- Q/S: Hươu cao cổ + Con gì đây?Cỏ nó thế nào?Chân hươu đâu?Có mấy chân? Đuôi hươu đâu? Đuôi để làm gì? hươu sống ở đâu? hươu ăn gì? khi đi thăm vườn thú con có sờ được vào hươu không? vì sao? -- TCVD: Cá sấu lên bờ. Tc: Bé chở các con vật đi đúng đường - Chơi tự do</p>	<p>- Q/S: Con Voi+ Con gì?tai voi thế nào?Voi sống ở đâu? Voi voi thế nào? 4 chân chú ra sao? - An toàn khi tiếp xúc với các con vật (Nhận biết một số hành động nguy hiểm) khi trẻ thăm vườn thú và khi xem voi: không được tới gần, không thò tay vào chuồng voi -- TCVD: Ngựa về chuồng - Chơi tự do</p>	<p>- Q/S: Con khi đồ chơi - Hát chú khi con + Hỏi trẻ vừa hát về con gì? + Chú khi con có cơ thể thế nào? + Chú hay làm gì? Đu và leo trèo bằng gì? Vì chú có đôi tay làm sao? và chộp đồ thế nào nhỉ? + Đôi mắt nhìn thế nào? Miệng chú nhai làm sao? Tại sao chú lại làm những hành động đó? -Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật quen</p>	<p>- Q/S: Con kiến + Quan sát đàn kiến đi + Con gì? nó đi thế nào? Nó có đi một mình không? nó đi bằng gì? + Kiến có mấy chân? + Cho trẻ quan sát con kiến qua kính hiển v +- TCVD: Cá sấu lên bờ - Chơi tự do</p>	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
					thuộc nuôi trong rừng +- TCVD: Cáo oi ngủ đây à. - Chơi tự do			
5	Vệ sinh, ăn, ngủ	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn trẻ đi vệ sinh đúng nơi qui định theo giới tính và nhu cầu bản thân - Vứt rác đúng nơi quy định - Ôn luyện: Sự phối hợp của các giác quan. - Gọi tên và mô tả các con vật trong cùng chủ đề. - Lắng nghe khi người lớn đọc sách về động vật. - Đọc ca dao đồng dao, đọc thơ trong chủ đề - Cát dọn bát, ghế, lau miệng, uống nước, súc miệng nước muối. - Nghe nhạc nhẹ Mozart trước khi đi ngủ. 						
6	Hoạt động chiều	Những con vật bé yêu	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe khi người lớn đọc sách về động vật. - Chơi bò thẳng hướng có mang vật trên lưng 	<ul style="list-style-type: none"> Trả lời và Hỏi về các vấn đề quan tâm: con gì đây. - Chơi: đóng cọc bàn gỗ 	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn ca dao đồng dao: con gà cục tác lá chanh... 	<ul style="list-style-type: none"> Ôn luyện: Sự phối hợp của các giác quan - Xem tranh nói tên con vật sống trong gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu diễn văn nghệ: hát gà gáy - Nhận xét cuối tuần - Nêu gương bé ngoan 	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
			Đi vệ sinh đúng nơi qui định theo giới tính và nhu cầu bản thân	-Rèn sự phối hợp của các giác quan khi nghe tiếng kêu, sờ, vuốt lông... các con vật. - ôn nhận biết màu xanh	Luyện tập: Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc trong gia đình. - Lắng nghe khi người lớn đọc sách về động vật	- - Biểu diễn văn nghệ các bài hát trong chủ đề: - Nhận xét cuối tuần - Nêu gương bé ngoan	
	Con vật sống dưới nước	Trò chơi: Đóng cọc bàn gỗ?	Biết và tránh một số hành động nguy hiểm khi tiếp xúc với các con vật nuôi. -An toàn khi tiếp xúc với các con vật (Nhận biết một số hành động nguy hiểm)	Nói được tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc: cá vàng, cá chép, cá chọi. - Đọc thơ: cá vàng	- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý: cá và chim- - - - Biết hỏi và trả lời về các vấn đề quan tâm con gì đấy, cái gì đây... - Vẽ bong bóng khi cá thở	- Biểu diễn văn nghệ: Cá vàng bơi, tiếng hát con vịt - Nhận xét cuối tuần - Nêu gương bé ngoan		
	Con vật sống	Xâu luôn thân cá	Tên và một số đặc điểm nổi bật	-Rèn sự phối hợp của các giác quan khi nghe	- Kể lại đoạn truyện được nghe	- Biểu diễn các bài hát trong chủ		

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	trồng rừng		của động vật sống trong rừng	tiếng kêu, sờ, vuốt lông... các con vật.	nhiều lần, có gợi ý: Thỏ con ăn gì	đề: L chú khi con, ... - Nhận xét cuối tuần - Nêu gương bé ngoan	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
1	Trò chơi xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Củng cố kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh thành chuồng trại, ao cá. - Trẻ thích chơi cùng bạn - Phát triển 1 số từ chỉ tên gọi sản phẩm trẻ tạo ra 	<ul style="list-style-type: none"> - Xếp, ghép chuồng gà, chó, mèo. - Trồng cây vào bồn, vào lọ sữa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khối xốp, gạch, vỏ sữa, lắp ghép, cây hoa, lọ trồng hoa, hộp có lỗ cắm hoa... - Cá, gà đồ chơi. - Mẫu gợi ý: Cách xếp chuồng gà, chuồng mèo, ao cá từ gạch, vỏ sữa, xốp, lắp ghép... 	x		
			- Xếp ao cá			x	
			Xếp hàng rào bảo vệ thú rừng				x

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh			
					N1	N2	N3	
2	Góc gia đình	Chăm sóc thú cưng	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thích chơi cùng các bạn, các trò chơi thể hiện công việc gia đình - Thể hiện tình cảm của mình qua việc chăm sóc thú cưng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nấu các món ăn từ trứng gà, vịt: Bóc trứng, cắt trứng, xiên cá viên, chia phần pizza và trang trí xúc xích. - Tắm, chải lông, bế, mặc áo, cho thú cưng ăn, dắt thú cưng đi chơi. 	Các dụng cụ chăm sóc em: thìa, bát, đĩa, cốc, khăn, võng.	x		
			<ul style="list-style-type: none"> - Làm các món ăn từ cá: làm vảy cá, rửa cá, rán cá, xiên cá viên chiên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các dụng cụ chăm sóc em: thìa, bát, đĩa, cốc, khăn, võng. - Các dụng cụ, thực phẩm nhà bếp 				
3	Góc nghệ thuật	Tạo hình	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện và phát triển sự khéo léo của bàn tay, các ngón tay Rèn trẻ cách cầm bút khi tô, vẽ 	<ul style="list-style-type: none"> - Nặn thức ăn cho con vật sống trong gia đình - Trang trí chuồng gà, ổ gà - Nặn thức ăn cho cá, gà, nặn nở trứng 	-Giấy A4, sấp màu, giấy màu, keo, khăn lau, đất nặn, mẫu của cô.	x		

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
				<ul style="list-style-type: none"> - Xé theo hình con cá (gà, mèo), vẩy cá và tập dán, Dán lông gà 	- Tranh kỹ năng xé, tập dán.			
			<ul style="list-style-type: none"> - Tô màu con voi, con vật sống dưới nước, trang trí con vật sống dưới nước. - Vẽ vẩy cá, bong bóng khi cá thở - Nặn thức ăn cho cá - Xé dán con cá, vẩy cá, nặn thức ăn cho cá 			X		
				Tô màu động vật sống trong rừng			X	
		Âm nhạc	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thuộc bài hát. - Biết hát theo nhạc. -Hào hứng vận động theo giai điệu 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát và vận động minh họa theo nhạc bài hát: Gà gáy, Cá vàng bơi, chú khỉ con, Gà trống mèo con và cún con, Con gà trống, gà trống thổi kèn , gà con sợ nước, là con gà trống, gà gáy, Chú khỉ con 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhạc các bài hát, mũ múa, tóc giả, trang phục biểu diễn, nhạc cụ 	X	X	

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
			- TCÂN: Ai nhanh hơn, tiếng hát to – nhỏ, đoán tên bạn hát, bắt chước tạo dáng con vật.				X
4	Góc thể chất	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi các trò chơi VĐCB: Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng, VĐ tình: luồn dây, -Trò chơi: Đóng cọc bàn gỗ. - Cùng có 1 số kỹ năng: bò - Có kỹ năng phối hợp tay, mắt, chân, các ngón tay, bàn tay... để thực hiện các vận động - Tạo cho trẻ sự tự tin, mạnh dạn biết phối hợp khi chơi với bạn 	<ul style="list-style-type: none"> - Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng. + Đôi dép cá (gà, mèo) - VĐ tình: + Cài cởi cúc áo + Xé giấy làm rong rêu cho cá, thức ăn cho gà, cá + Gà đẻ trứng đúng ổ + Thả thức ăn đúng màu + Xoay bóng tìm cá (gà, mèo) - Trò chơi dân gian: + Câu cá + Bắt gà, bắt vịt 	<ul style="list-style-type: none"> - Túi cát - Áo (khuy áo, cúc áo) - Giấy - Tranh kỹ năng: Cài cởi cúc, thả thức ăn, đi dép, gà đẻ trứng, tranh kỹ năng các VĐCB 	X	X	X
5	Góc HDV ĐV	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách chơi - Rèn luyện và phát triển ở trẻ khả năng quan sát, tư duy 	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt các con to – nhỏ - Phân biệt con vật theo màu. Xanh - đỏ - vàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng gà, bảng so hình gà (cá) - Lô tô hình ảnh cá (gà) 	X	X	

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		- Rèn luyện sự phối hợp giữa tay, mắt thông qua các hoạt động	- Xếp hình con vật bé yêu - So hình các con vật - Xâu lều hình con vật - Lồng hộp - Chồng hộp, chồng tháp	- Đồ chơi xâu lều hình gà (cá) - Tháp chồng, hộp			x

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU ”

Thứ hai, ngày 25 tháng 11 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** Bò thăng hương có mang vật trên lưng
- **Thuộc lĩnh vực:** PTTC

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết phối hợp tay nọ, chân kia, áp sát cẳng chân xuống sàn khi bò.không làm rơi vật trên lưng.
- Rèn khả năng quan sát và phản ứng nhanh nhạy qua trò chơi

2.Chuẩn bị

- Vạch xuất phát
- 3- 4 túi cát thức ăn cho gà

3.Tiến hành

**Hoạt động 1: Khởi động*

- Làm gà đi các kiểu đi: Đi nhanh, đi chậm, thường, chạy nhanh, chạy chậm, cúi khom.

*** Bài tập phát triển chung**

- Tay: Gà vẫy cánh (Động tác nhân mạnh)
- Lưng bụng lườn: Gà nghiêng cánh
- Chân: Gà nhặt thóc vàng

***Hoạt động 2: Bé nào nhanh**

***Vận động cơ bản: Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng**

- Cô giới thiệu vận động: Hôm nay chúng ta sẽ đến thăm nhà 1 bạn nuôi các con vật . Đường rất khó đi, chúng mình phải bò và mang giúp thức ăn của chúng trên lưng nhé
- Cô làm mẫu lần 1
- Lần 2 cô kết hợp phân tích động tác: Khi nghe thấy hiệu lệnh xác xô dòn, cô đến bên vạch xuất phát áp 2 lòng bàn tay, căng chân xuống sàn nhà, mắt nhìn thẳng. Cô đặt 1 túi thức ăn của các con vật trên lưng. Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xác xô, cô bò bằng 2 bàn tay và hai căng chân, kết hợp tay nọ, chân kia, căng chân áp sát mặt sàn. thẳng về phía trước. Khi đến đích cô đứng lên và về vị trí cuối hàng đứng.
- Cho 1 trẻ nhanh nhẹn lên trải nghiệm
(Cô nhận xét, sửa sai)
- Lần lượt cho từng trẻ lên thực hiện
(Cô nhận xét, sửa sai)
- Lần 2 kết hợp cho trẻ thả thức ăn cho các con vật
- Hỏi trẻ tên vận động

*** Trò chơi: Cáo và gà.**

***Hoạt động 3: Rủ các con vật cùng đi chơi**

- Cô cùng trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh lớp.

Thứ ba, ngày 26 tháng 11 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** Những con vật bé yêu
- **Thuộc lĩnh vực:** PTNT

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm (Màu lông, các bộ phận, tiếng kêu, thức ăn ...) của con vật nuôi trong nhà bé.
- Cháu biết ích lợi của các con vật nuôi : để gáy sáng, nuôi để lấy trứng, lấy thịt, thịt gà cung cấp nhiều chất đạm, chó để trông giữ nhà, mèo để bắt chuột
- Dạy trẻ biết yêu quý, chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình bé, giữ gìn vệ sinh chuồng trại sạch sẽ

2.Chuẩn bị

- Phòng nhóm sạch sẽ gọn gàng.
- Tranh ảnh hoạt động của các con vật quen thuộc.

2.Chuẩn bị: - Chuẩn bị thú bông hoặc mô hình: gà, cho, mèo.

- Cô: một số thức ăn cho gà, chó, mèo: thóc, rau, gạo, cá chuột, xương.
- Bài hát gà trống mèo con và cún con, tiếng gà gáy, mèo kêu, chó sủa.

3. Tiến hành

***Hoạt động 1: Nghe đồ xem đó là con gì?**

“ Con gì mỗi sáng

Gáy ò ó o

Gọi người thức dậy

Mau mau ra đồng ?”

- Câu đố nói về con vật gì? (con gà trống)
- Các con đã thấy con gà trống chưa? con nhìn xem đây là con gì?

***Hoạt động 2: Quan sát con gà**

- Đây là con gì?
- Con gà trống gồm những bộ phận nào? (Cô chỉ vào những bộ phận của con gà: Con gà trống có các bộ phận: đầu, mình, cánh, đuôi, chân,..)

- Trên đầu gà trống có gì? (mào gà)
- Lông gà trống như thế nào? (mềm, nhiều màu)
- Cho trẻ sờ lông gà và nêu cảm nhận của mình
- Gà trống có mấy chân?

(Cô mời một vài cháu lên chỉ và gọi tên các bộ phận của con gà trống)

- Mỗi buổi sáng chú gà trống làm gì để báo thức mọi người thức dậy? (gáy ò ó o...)
- Trước khi cất tiếng gáy vang gà trống thường làm gì? (vỗ cánh phành phạch)

(Cho cả lớp đứng dậy đập cánh và gáy ò ó ...)

- Cô đố các con nha! Gà trống dùng gì để mổ thức ăn? (mỏ gà). Gà trống ăn gì? (ăn giun, ăn thóc,...)
- Vậy cô mời một bạn lên cho gà ăn.
- Cô hướng dẫn trẻ quan sát và nêu lên nhận xét cách mổ thóc. Gà mổ thóc kêu như thế nào? (gà mổ thóc kêu tót tót tót...)

(Cho cả lớp làm động tác mổ thóc, bắt chước tiếng kêu của gà mái và gà con)

- Các con ơi! Gà được nuôi ở đâu? (trong chuồng, trong gia đình,..)
- Người ta nuôi gà để làm gì? (để đánh thức mọi người dậy, nuôi để lấy thịt,..)
- Ngoài nuôi gà nhà các con còn nuôi các con vật gì nữa: chó, mèo, gà, vịt
- + Đàm thoại về đặc điểm, tập tính, thức ăn, tiếng kêu của từng con vật trong gia đình.

**Giao dục trẻ về tác dụng của các con vật nuôi: gà gáy sáng gọi mọi người dậy, chó giữ nhà, mèo bắt chuột.*

Thứ tư, ngày 27 tháng 11 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** ca dao đồng dao: Con gà cục tác lá chanh.
- **Thuộc lĩnh vực:** PTNN

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết đó là bài đồng dao, thuộc và hiểu nội dung bài đồng dao đó.
- Bước đầu biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc

-Hứng thú tham gia các hoạt động.

2.Chuẩn bị

- Sa bàn rỗng các con vật trong bài đồng dao
- Nhạc bài hát: Gà trống mèo con và cún con

3.Tiến hành

****Hoạt động 1: Bé biết những con vật nào***

- Trò chuyện về những con vật nuôi trong gia đình
- Giới thiệu bài đồng dao “ Con gà cục tác lá chanh”

****Hoạt động 2: Bé biết gì về bài ca dao***

- Đọc cho trẻ nghe 2 lần kết hợp chỉ theo sa bàn rỗng
- Lớp đọc cùng cô 3 lần

- Đàm thoại:

+ Con gà cục tác lá gì?

+ Con lợn ủn ỉn đòi mua gì?

+ Vì sao con chó lại khóc? Chó dặn bà điều gì?

- Cho tổ nhóm cá nhân trẻ đọc để luyện phát âm.

****Hoạt động 3: Kết thúc***

- Hát: Gà trống mèo con và cún con

Thứ năm, ngày 28 tháng 11 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** Nặn thức ăn cho gà (lăn dọc, bóp chia đất)

- **Thuộc lĩnh vực:** TCKNXH&TM

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết chia đất thành miếng nhỏ, bóp cho mềm đất và lăn dọc tạo thành con giun
- Thích thú khi tạo ra sản phẩm

2. Chuẩn bị

- Đất, bảng, khay, khăn lau, mẫu của cô
- Bạ gà.

3. Tiến hành

****Hoạt động 1: Vị khách mời đặc biệt***

- Trón cô – thấy cô
- Bạ nào đến thăm lớp mình đây? (Bạ gà)
- Hôm nay bố mẹ gạ con đi vắng gạ lại đang rất đói. Chúng mình có muốn giúp bạ ấy có thức ăn không?

****Hoạt động 2: Cô làm mẫu***

- Cô cho trẻ quan sát mẫu cô làm
- Cô làm mẫu cho trẻ quan sát 2 lần: Cô chia đất thành miếng nhỏ, cô dùng tay bóp cho mềm đất. Sau đó cô đặt đất lên trên bảng nặ. Tay trái cô giữ bảng, tay phải đặt lên trên miếng đất, sau đó lăn dọc cho đến khi miếng đất dài ra.
- Cho trẻ tập lăn tay không?

****Hoạt động 3: Trẻ thực hiện***

- Cô quan sát động viên trẻ, giúp trẻ khi cần thiết

****Hoạt động 4: Quà tặng bạ gạ***

- Hỏi trẻ thích con giun của bạ nào nhất
- Tặng quà cho bạ gạ
- Cô khen cả lớp.

Thứ sáu, ngày 29 tháng 11 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** Hát: Gà gáy . - Trò chơi: Ai nhanh hơn
- **Thuộc lĩnh vực:** TCKNXH&TM

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, nhớ giai điệu bài hát

- Trẻ hát thuộc lời, hát đúng giai điệu. Phát triển tai nghe nhạc
- Hứng thú với các hoạt động

2.Chuẩn bị

- Đàn nhạc bài hát: Gà gáy, gà trống, mèo con và cún con, Ai nhanh hơn
- Mũ múa các con vật
- Con vật đồ chơi: Gà trống, gà mái, gà con, chó, mèo,

3.Tiến hành

****Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé***

- Trò chuyện về các con vật nuôi trong gia đình
- Nhà con nuôi những con vật gì?
- Nuôi để làm gì?
- Cô dẫn dắt vào bài hát sẽ dạy trẻ

****Hoạt động 2: Bé là ca sĩ***

- Cô giới thiệu bài hát: gà gáy
- Cô hát mẫu 2 lần: Lần 1 hát không nhạc, lần 2 hát có nhạc
- Mời cả lớp hát cùng cô 2 lần
- Cho cả lớp đứng tại chỗ hát
- Cho từng tổ hát
- Nhóm, cá nhân lên biểu diễn (đội mũ múa)

**** Hỏi lại trẻ tên bài hát***

****Hoạt động 3: Trò chơi: Ai nhanh hơn***

- Cô nói cách chơi, luật chơi: Trẻ vừa đi vừa hát. Khi nghe tiếng gáy con vật nào trẻ phải nhanh tay chọn con vật đó giơ lên. Bạn nào không lấy được phải nhảy là cò
- Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần

Thứ hai, ngày 2 tháng 12 năm 2024

- Tên hoạt động học: Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi chơi với các con vật nuôi trong gia đình

- Thuộc lĩnh vực: PTTC

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhận biết được hành động an toàn và không an toàn khi tiếp xúc với các con vật nuôi
- Giáo dục trẻ tránh những hành động nguy hiểm không an toàn khi tiếp xúc với các con vật.
- Trẻ biết cách chăm sóc, gần gũi âu yếm với các con vật nuôi.

2.Chuẩn bị

- Chuông gà, mèo bông, chó bông
- Video chó, mèo, gà chọi nhau

3.Tiến hành

***Hoạt động 1: Nhận biết một số hành động nguy hiểm khi chơi với các con vật**

- Hỏi trẻ khi nhìn thấy chó trẻ phải làm gì? tránh xa, không lại gần.
- Đọc câu đố con mèo, đưa tình huống trẻ gặp mèo trẻ sẽ làm gì:
 - + Mèo nằm ngoan hay đi lại phía trẻ trẻ dụi đầu, thân mình vào người trẻ. Trẻ được phép làm gì?
 - + Với mèo đứng cong lưng, xù lông đuôi, miệng khè trẻ phải làm gì? tránh xa, không lại gần, không vuốt ve, không cố bế hoặc dụ cho ăn.

***Hoạt động 2: Hành động nguy hiểm của chó mèo bé phải tránh xa.**

- Cô cho trẻ xem video các hành động nguy hiểm khi tiếp xúc với chó mèo: khi sờ vào chó mèo đang ăn, khi sờ vào chó mèo đang cắn nhau, khi sờ vào chó mèo lạ.
- * Đàm thoại với trẻ: các bạn nhỏ trong clip đã bị làm sao? Chó mèo cắn. Vì sao các bạn lại bị chó mèo cắn? Biểu hiện của chó mèo khi cắn như thế nào: Nhe nanh, xù lông ở sống lưng, kiễng chân ngoái người hướng đầu về phía mình, mắt trợn lên giận dữ, miệng gầm gừ.
- Nếu là con con sẽ làm gì? chỉ đứng ngắm nhìn, không lại gần, không tự ý sờ, không làm chó mèo đau.

*Giáo dục trẻ chi tiếp xúc gần gũi với chó mèo khi đã thân quen và có người lớn trông chừng bên cạnh, chỉ vuốt ve âu yếm, ngắm nhìn, cho ăn. Không trêu, đánh cầm vào các bộ phận như đuôi, chân, tai kéo chúng, chúng sẽ dễ cắn mình.

*** Hoạt động 3: Trò chơi củng cố.**

- Cô cho trẻ xem mô hình biểu hiện cảm xúc của con vật nuôi như: vui vẻ, nhe răng, cong người xù lông, 1 mô hình chó mèo đang nằm nhắm mắt ngủ.
- Cô và trẻ vừa đi vừa hát các bài hát về con vật. đến mô hình nào cô hỏi trẻ về biểu hiện của con vật. Với biểu hiện đó trẻ sẽ đứng cách xa hay lại gần vuốt ve.

Thứ ba, ngày 3 tháng 12 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** Nhận biết màu xanh
- **Thuộc lĩnh vực:** PTNT

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi tên được màu xanh
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, phát âm cho trẻ. Có kỹ năng chơi các trò
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

2.Chuẩn bị

- Thức ăn, đồ dùng cho chó mèo có màu xanh.
- Đĩa màu xanh .Túi màu xanh.

3.Tiến hành

***Hoạt động 1: Ôn định, tạo hứng thú.**

- Cô và trẻ hát gà trống mèo con và cún con
- Trò chuyện về nội dung bài hát

***Hoạt động 2: Nhận biết gọi tên màu xanh.**

- Lớp có bạn đến chơi. Cô đố trẻ đó là bạn gì. Bạn mặc áo màu gì?
- Cô cho cả lớp nói từ : màu xanh

- Cô cho tổ nói từ : màu xanh
- Cô cho cá nhân nói: màu xanh
- Bạn mèo rất thích ăn thức ăn màu xanh. Mời trẻ ra giá lấy mỗi bạn một món ăn màu xanh về đây tặng mèo..
- Hỏi trẻ chọn được thức ăn gì? Có màu gì?
- Mời trẻ tìm đĩa có màu xanh để xếp thức ăn màu xanh vào.
- Hỏi trẻ tìm được đĩa màu gì? Xếp thức ăn màu gì lên.

***Hoạt động 3: Luyện tập củng cố**

- Cho trẻ chơi “Thi ai nhanh hơn?”
- Cho trẻ cầm đĩa thức ăn đi quanh lớp với nhạc bài” Là con mèo ” Khi nào cô có tín hiệu cho con vật ăn trẻ sẽ nhanh chân cầm đĩa thức có màu xanh về đúng con mèo mặc áo màu xanh
- Chơi: lên đúng xe: trẻ sẽ lên đúng xe với màu xanh.
- Hỏi trẻ lên xe màu gì?, bạn của con lên xe màu gì?

***Kết thúc:**

- Nhận xét kết quả của mình và bạn.
- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ

Thứ tư, ngày 4 tháng 12 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** Truyện: Quả trứng
- **Thuộc lĩnh vực:** PTNN

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện, nhân vật, hiểu nội dung câu chuyện
- Trả lời được các câu hỏi đơn giản của cô một cách rõ ràng, đủ câu (về tên truyện, tên nhân vật trong câu chuyện)
- Giáo dục trẻ luôn yêu thương quan tâm tới các con vật nuôi trong gia đình.

2.Chuẩn bị

- Truyện hình ảnh động trên máy tính.

- Rối dẹt gà trống, ịt, lợn, trứng.

3. Tiến hành

****Hoạt động 1: Các bạn của bé***

Cô đọc trẻ tiếng kêu của một số con vật nuôi trong gia đình

- Đó là tiếng kêu con gì?

****Hoạt động 2: Kể chuyện cho trẻ nghe***

- Cô kể cho trẻ nghe 1 lần
- Hỏi trẻ cô vừa kể chuyện gì?
- Trong chuyện có những ai?
- Cô kể lần 2 bằng sa bàn rối dẹt.

****Sjum tho'i: Cô vừa kể chuyện gì cho các cháu nghe?***

- Trong chuyện có những con vật nào?
- Có một quả gì bị đánh rơi?
- Ai đã đi qua và nhìn thấy?
- gà trống hỏi thế nào? Cho cả lớp hỏi bắt chước gà trống, cho m.ột vài cá nhân trẻ hỏi
- Sau đó bạn nào nhìn thấy nữa?
- Bánh hỏi thế nào? Cho trẻ hỏi giống lợn hỏi.
- Quả trứng bồng làm sao? Cho trẻ làm hành động lúc lắc lúc lắc và vươn cổ lên giống vịt ló đầu ra ngoài
- Vịt kêu thế nào? Cho cả lớp, cá nhân trẻ kêu giống bạn vịt.

**** Làm vịt lạch bạch đi chơi đến rạp chiếu phim xem phim.***

- Cô kể lần 3 với máy vi tính.
- Giáo dục trẻ luôn yêu thương quan tâm đến con vật nuôi trong gia đình.

Thứ năm, ngày 5 tháng 12 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** Quan tâm đến các con vật nuôi

- **Thuộc lĩnh vực:** TCKNXH&TM

1.Mục đích - yêu cầu

- Biểu lộ sự thân thiện qua một số hành động (gọi, vuốt ve, ngắm nhìn, không trêu đùa) và sự quan tâm (bắt chước tiếng kêu, cho ăn,..)
- Rèn khả năng quan sát chú ý

2.Chuẩn bị

- Hình ảnh trên máy tính, thú nhồi bông
- Nhạc: Gà trống mèo con và cún con

3.Tiến hành

****Hoạt động 1: Nhà bé nuôi con gì?***

- Hát: Gà trống mèo con và cún con
- Nhà con nuôi những con vật gì?
- Nuôi để làm gì?

=> Nuôi các con vật trong nhà vừa mang lại niềm vui vừa có những ích lợi riêng như trông nhà

**** Hoạt động 2: Bé yêu thương các con vật nuôi***

-Với các con vật nuôi trong nhà bé thường làm gì để chăm sóc nó: Cho ăn, cho uống đầy đủ, đúng bữa, vệ sinh sạch sẽ bằng cách vệ sinh bát thức ăn, vệ sinh bát nước uống, vệ sinh khay cát. ôm ấp vuốt ve yêu thương chúng.

-Cho trẻ xem clip chăm sóc con vật.

- Cho trẻ tập gọi các con vật : gọi gà, vịt, mèo, chó: chích chích, vít vít, meo meo, cún cún.

****Hoạt động 3: trẻ chơi và chăm sóc các con vật***

- Cho gà ăn, vuốt ve âu yếm mèo, chó.

Thứ sáu, ngày 06 tháng 12 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** VĐMH: Chú mèo

- **Thuộc lĩnh vực:** TCKNXH&TM

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, nhớ những động tác trong bài vận động minh họa
- Biết vận động theo lời của bài hát một cách nhịp nhàng,
- Hứng thú nghe hát và hưởng ứng theo nhạc.

2.Chuẩn bị

Nhạc bài hát: Chú mèo, gà trống mèo con và cún con.

-Mũ múa

3.Tiến hành

****Hoạt động 1: Bé đoán đúng***

- Cho trẻ nghe nhạc bài: chú mèo.
- Hỏi trẻ đó là bài hát gì?
- Cả lớp hát lại bài hát 2 lần

****Hoạt động 2: Bé múa dẻo***

- Cô vận động mẫu lần 1 cho trẻ xem
- Lần 2 cô kết hợp giải thích động tác: câu 1: hai tay vắt chéo lần lượt để lên 2 bên bập tay gần vai. câu 2 hai tay giả cầm ria mép vuốt ra hai bên. Câu 3: Như câu 1, câu 4 hai tay vuốt sang ngang 2 bên mắt như mèo khóc.
- Cho cả lớp vận động cùng cô từng động tác.
- Mời từng tổ nhóm các nhân biểu diễn với trang phục mũ múa.

****Hoạt động 3: Cô hát cháu nghe***

- Cô giới thiệu bài hát nghe: Gà trống mèo con và cún con.
- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần kết hợp cử chỉ điệu bộ

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “ ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC”

Thứ hai, ngày 09 tháng 12 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** Luồn dây .

- **Thuộc lĩnh vực:** PTTC

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên vận động

- Trẻ có kĩ năng một tay cầm dây một tay giữ hình để luồn dây.

- Hào hứng tham gia các hoạt động

2.Chuẩn bị

- Hình các loại cá có đục lỗ ở viền ngoài. Dây khâu. Rổ. Đủ cho cô và trẻ.

3.Tiến hành

***Hoạt động 1:** Tay bé thật dẻo

- cô cùng trẻ chơi giấu tay, kheo tay, xoay cổ tay, dung dinh các ngón tay.

***Hoạt động 2:** những chú cá Xinh

- Cô giới thiệu vận động khâu luồn

- Hỏi trẻ cách thực hiện, cho trẻ lên trải nghiệm.

- Cho trẻ nhận xét. Cô nhận xét.

- Cô làm mẫu, phân tích cách làm: một tay(trái) cô cầm hình, tay phải(tay cầm thìa) cô cầm đầu dây và để đầu dây chừa ra 1 đoạn để khâu luồn. Sau đó cô xỏ đầu dây vào lỗ tròn, xuyên dây qua lỗ tròn. Tiếp tục cầm đầu dây kéo đến khi hết dây. Cô lại tiếp tục xỏ đầu dây xuyên qua lỗ tròn và kéo dây. Cứ lần lượt như vậy cho tới khi hết dây và con cá đã được luồn kín các lỗ nhé. Thế là cô đã hoàn thành rồi.

- Cho một trẻ lên làm.

- Hỏi trẻ lại cách làm.

- Cho trẻ lấy rổ về chỗ thực hiện.

***Hoạt động 3:** Bé bơi cùng cá

- Trẻ cầm sản phẩm vừa làm được giang hai tay vẫy bơi như cá.

Thứ ba, ngày 10 tháng 12 năm 2024

- **Tên hoạt động học: Tìm hiểu cua, cá.**
- **Thuộc lĩnh vực: PTNT**

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhận biết và nói được tên gọi, đặc điểm nổi bật của con cá vàng, con cua .
- Luyện cho trẻ phát âm các từ: cá vàng, con cua
- Phát triển khả năng quan sát ở trẻ
- Giáo dục trẻ hứng thú trong giờ học, qua đó trẻ yêu quý và bảo vệ các con vật sống dưới nước.

2.Chuẩn bị

- Bể cá, Cá vàng, cua.
- Hình ảnh trình chiếu: một số loại cá, một số loại cua.
- Thức ăn cho cá, cua
- Nhạc bài hát: Cá vàng bơi
- Mỗi trẻ 1 bảng thảm và những miếng ghép cá, cua từ gỗ.

3.Tiến hành

****Hoạt động 1: Ổn định***

- “Cô đó, cô đó”- Đó gì đó gì?
- Cô đọc câu đó về con cá
- Nhà bạn nào nuôi cá. Đó là loại cá gì?
- Hãy kể về chú cá mà con biết
- Giới thiệu 1 người bạn đến chơi với lớp mình

****Hoạt động 2: Khám phá***

- Cô đưa bể cá thật có các chú cá cho trẻ quan sát
- Đàm thoại:
- Cá sống ở đâu?
- + Chú cá có màu gì?

- + Cá có những bộ phận gì?
- + Trên đầu cá có gì?
- + Mắt cá để làm gì? Còn miệng cá?
- Cho cá ăn
- (Bắt chước cá đớp mồi)
- + Thân cá có những gì? (Vây cá, vây cá)
- + Vì sao cá bơi được? Nhờ có gì? (Đuôi cá)
- (Bắt chước cá bơi)
- Các con có biết nuôi cá để làm gì không?
- (Để ăn thịt, thịt cá rất ngon và bổ dưỡng. Và nuôi cá để làm cảnh nữa đây)
- Cho trẻ nói con cá nào trong bể làm cảnh.
- hỏi trẻ về tên 3 loại cá trong bể. Cô giới thiệu cho trẻ và hỏi lại trẻ.

*** Quan sát hình ảnh con cua**

Cô đọc câu đố

Con gì tám cẳng hai càng

Chẳng đi mà lại bò ngang suốt đời

Đó là con gì?

Cho trẻ xem hình ảnh con cua

+ Đây là hình ảnh con gì?

Cho trẻ đọc

+ Các con có nhận xét gì về con cua?

+ Con cua có những đặc điểm gì?

+ Càng cua dùng để làm gì

+ Mai cua như thế nào?

+ Con cua ăn gì

+ Cua là con vật sống ở đâu

+ Cua ăn gì?

=> Cua là con vật sống ở dưới nước cua khác với con vật khác là vận động bò ngang hai càng lớn của cua dùng để gấp kẹp thức ăn đưa vào miệng và còn là vũ khí tự bảo vệ tấn công kẻ thù. Mỗi lần lớn lên của cua phải lột mai cứng ở ngoài lúc đó mai cua rất mềm cua nấp ở trong hang để tránh kẻ thù, khi đó cua nhịn đói đến khi mai cua cứng trở lại khỏe mạnh mới tiếp tục bò ra ngoài để tìm thức ăn.

+ Các con đã được ăn cua bao giờ chưa?

+ Đó là món nào?

Cho trẻ xem hình ảnh những món ăn được chế biến từ cua.

Thịt cua chứa nhiều chất canxi cua được chế biến thành nhiều món ăn ngon và bổ dưỡng, mùa hè ăn canh cua rất mát. Ngoài những con vật cô vừa giới thiệu ra con còn biết những con vật nào sống ở dưới nước nữa

Cho trẻ xem hình ảnh các con vật

* Giáo dục: Để những con vật này được sống chúng mình phải biết bảo vệ không được đánh bắt bừa bãi giữ cho nguồn nước không bị ô nhiễm.

****Làm những chú cá bơi quanh lớp, làm những chú cua bò ngang.***

- Cho trẻ xem hình ảnh một số loại cá và ích lợi của cá trên máy tính

* Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ ao hồ, sông, biển, không bị ô nhiễm để loài cá phát triển.

****Hoạt động 3: Ghép hình cá, cua***

- Trẻ chọn miếng ghép và ghép thành hình con cá, con cua. Đội nào chậm hơn sẽ nhảy lò cò.

*Kết thúc

Thứ tư, ngày 11 tháng 12 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** Thơ: Cá vàng

- **Thuộc lĩnh vực:** PTNN

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ

- Trẻ thuộc bài thơ, bước đầu tập đọc thơ diễn cảm cùng cô
- Trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, đủ câu
- Qua bài thơ giáo dục trẻ làm mọi việc nhẹ nhàng như cá vàng

2.Chuẩn bị

- Tranh thơ: Con cá vàng bơi trong bể nước
- Nhạc bài hát: Cá vàng bơi.

3.Tiến hành

****Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé***

- Hát: Cá vàng bơi
- Trò chuyện về con cá vàng

****Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thơ***

- Cô giới thiệu bài thơ sẽ dạy trẻ: Con cá vàng
- Cô đọc cho trẻ nghe 2 lần (Kết hợp với tranh)
- Mời cả lớp đọc theo cô 3 lần

*** Đàm thoại**

- + Các con vừa đọc bài thơ gì?
- + Bài thơ nói về con gì?
- + Cá vàng bơi như thế nào?

(Cô giảng giải từ bơi nhẹ nhàng: là bơi không phát ra tiếng động)

□ *Giáo dục trẻ làm mọi việc phải nhẹ nhàng như cá vàng bơi*

- + Cá vàng bơi ở đâu?
 - + Đố các cháu bơi được như con cá vàng
- (Cả lớp làm cá vàng bơi)
- Mời tổ, nhóm bạn trai, bạn gái đọc thơ
- (Cô sửa ngọng từ “ nước”)
- Cá nhân trẻ đọc

** Giáo dục trẻ biết yêu quý những chú cá vàng xinh đẹp*

- Hỏi lại trẻ tên bài thơ

**Hoạt động 3: Kết thúc*

- Trò chơi: cá nhảy

Thứ năm, ngày 12 tháng 12 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** Vẽ: (nét xoay tròn) bong bóng khi cá thở

- **Thuộc lĩnh vực:** TCKNXH&TM

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết vẽ bong bóng khi cá thở bằng những nét xoay tròn

- Biết cầm bút bằng ba đầu ngón tay, tay còn lại giữ giấy, vẽ nét cong tròn từ phải sang trái

- Hứng thú tạo ra sản phẩm.

2.Chuẩn bị

- Tranh mẫu của cô

- Sáp màu, giấy A4 nền màu xanh đủ cho trẻ hoạt động

- Nhạc: Cá vàng bơi

3.Tiến hành

**Hoạt động 1: Gây hứng thú*

- Trò chơi: Cá vàng bơi (Bắt chước tạo dáng giống cá: cá bơi, cá đớp mồi, cá nhảy lên mặt nước)

**Hoạt động 2: Cô là họa sĩ*

*Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu

- Bức tranh cô vẽ gì đây? (bong bóng cá thở)

- Cô vẽ bong bóng cho cá như thế nào?

- Đúng rồi cô vẽ bong bóng cho cá bằng những nét tròn đầy.

* Cô vẽ mẫu:

- Tay phải cô cầm bút, tay trái cô giữ giấy. Cô vẽ bong bóng cho những chú cá từ những nét cong tròn khép kín từ trên xuống dưới, từ bên trái sang bên phải rồi cô kéo lên trên. Thế là cô được 1 hình tròn bong bóng cá rồi. Muốn có nhiều bong bóng cá cô lại vẽ tiếp như vậy. Sau khi đã vẽ rất nhiều bong bóng cá thử để bức tranh đẹp hơn cô dùng màu để tô màu cho cá và tô màu cho bong bóng.

- Trẻ tập vẽ tay không
- Cô mời các con hãy nhẹ nhàng về chỗ ngồi của mình

****Hoạt động 3: Hoạ sĩ nhí***

- Trẻ vẽ, Cô đi bao quát và động viên, khuyến khích trẻ

****Hoạt động 4: Kết thúc*** - Cô nhận xét và khen trẻ * Hát: Cá vàng bơi.

Thứ sáu, ngày 13 tháng 12 năm 2024

- Tên hoạt động học: Hát: Đàn vịt con. -Trò chơi: Bơi như vịt

- Thuộc lĩnh vực: TCKNXH&TM

1.Mục đích - yêu cầu

- Bước đầu trẻ biết hát thuộc lời, hát theo giai điệu bài hát
- Trẻ hiểu nội dung bài hát
- Bước đầu biết phản xạ với nhạc nhanh, nhạc chậm qua trò chơi : “ Bơi như vịt”

2.Chuẩn bị

- Đàn nhạc bài hát: Đàn vịt con

3.Tiến hành

****Hoạt động 1: Cô chơi cùng bé***

- Cô và trẻ chơi TC: Bắt chước tạo dáng giống vịt
(vịt bơi, vịt đập môi, vịt nhảy lên mặt nước)

****Hoạt động 2: Bé là ca sĩ***

- Cô giới thiệu bài hát: Đàn vịt con

- Cô hát mẫu 2 lần thể hiện tình cảm qua nét mặt, điệu bộ
- Mời cả lớp hát cùng cô 1 lần
- Cho trẻ đứng tại chỗ hát
- Cho từng tổ hát thi đua
- Nhóm, cá nhân lên chọn trang phục (mũ) và biểu diễn
- * Hỏi lại trẻ tên bài hát

***Hoạt động 3: Trò chơi: Bơi như vịt.**

- Cô nói cách chơi, luật chơi: Nhạc nhanh vịt bơi nhanh, nhạc chậm vịt bơi chậm, nhạc dừng trẻ đứng im tại chỗ.
- Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần

VIII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “ ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG”

Thứ hai, ngày 16 tháng 12 năm 2024

- Tên hoạt động học: Ôn:Luồn dây .

- Thuộc lĩnh vực: PTTC

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên vận động
- Trẻ có kĩ năng một tay cầm dây một tay giữ hình để luồn dây.
- Hào hứng tham gia các hoạt động

2.Chuẩn bị

- Hình các loại cá có đục lỗ ở viền ngoài. Dây khâu. Rổ. Đủ cho cô và trẻ.

3.Tiến hành

***Hoạt động 1:** Tay bé thật dẻo

- cô cùng trẻ chơi giấu tay, kheo tay, xoay cổ tay, dung dinh các ngón tay.

***Hoạt động 2:** Những chú cá Xinh

- Cô vận động xâu luôn và hỏi trẻ cô đang làm gì?
- Cho nhiều trẻ nhắc lại tên vận động.
- Hỏi lại trẻ cách thực hiện, mời một trẻ lên trải nghiệm.
- Cho trẻ nhận xét. Cô nhận xét.
- Cô làm mẫu, hỏi lại trẻ cách làm: Cô đang làm gì? Cô làm như thế nào? Các con cùng làm tay không nào
- Cho trẻ lấy rổ về chỗ thực hiện.
- Trẻ thực hiện xong lần 1 cô cho trẻ thực hiện với con cá có lỗ xâu và dây xâu nhỏ hơn.

***Hoạt động 3:** Bé bơi cùng cá

- Trẻ cầm sản phẩm vừa làm được giang hai tay vẫy bơi như cá đi quanh lớp.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 17 tháng 12 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** Tìm hiểu con khỉ, con voi
- **Thuộc lĩnh vực:** PTNT

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhận biết và nói được tên gọi, đặc điểm nổi bật của con vật sống trong rừng: , .
- Luyện cho trẻ phát âm các từ: con khỉ, con voi...
- Phát triển khả năng quan sát ở trẻ
- Giáo dục trẻ kỹ năng khi tham quan vườn thú và ý thức bảo vệ động vật hoang dã.

2.Chuẩn bị

- Các con thú trong rừng bằng đồ chơi nhựa
- Hình ảnh trình chiếu: động vật sống trong rừng
- Thức ăn của các con vật.
- Nhạc bài hát: Đố bạn
- Mỗi trẻ 1 bảng thảm và những miếng ghép con vật từ xốp

3.Tiến hành

***Hoạt động 1: Ôn định- gây hứng thú**

- Cô và trẻ hát bài “ đồ bạn”
- Hỏi trẻ về các con vật trong bài hát.
- Hãy kể về những con vật mà con biết.

***Hoạt động 2: Khám phá**

+ Quan sát con khi:

- Cô đọc câu đố:

“Con gì chân khéo như tay

Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo?”

(Con khi)

+ Cô cho trẻ quan sát tranh con khi và hỏi trẻ:

- Con khi có những bộ phận gì?
- Lông khi có màu gì? (Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...)
- Khi thích sống ở đâu?
- Khi di chuyển bằng cách nào?
- Khi thích ăn gì ? (Khi thích ăn các loại quả.
- Cô khái quát lại: Khi là con vật hiền lành, khi có hình dáng giống như người, rất nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...). Khi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

+ Quan sát Con voi:

- Cô đọc câu đố:

“Bốn chân trông tựa cột đình
Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong?”

Là con gì?”

- Cô cho trẻ xem tranh Con voi và trò chuyện:

- + Voi có những bộ phận nào? (Đầu, mình, chân, đuôi,)
- + Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào? (mắt, tai, vòi, miệng, ngà)

- + Vòi của con voi dùng để làm gì? (dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước)
- + Voi có mấy chân? (4 chân)
- + Da voi màu gì? (Màu xám)
- + Con voi ăn gì? (hoa quả, cành cây nhỏ, mía),
- + Voi là con vật hiền lành hay hung dữ? (Con voi là con vật hiền lành nó được con người thuần hoá và còn giúp con người làm rất nhiều việc. Chở khách thăm quan, kéo gỗ, biểu diễn xiếc)
- Cô khái quát lại: Voi là con vật to lớn, có 4 chân và cái vòi dài. Con voi còn có đôi ngà màu trắng rất cứng và có cái đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng vòi để uống nước. Voi sống thành từng bầy đàn. Voi rất khỏe, nó giúp con người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

***Hoạt động 3: Luyện tập**

- Chia trẻ thành 3 đội bê rô đồ dùng và ghép thành hình 3 con vật vừa học
- Hỏi trẻ lại tên và đặc điểm nổi bật các con vật.
- * Cho trẻ xem clip về động vật sống trong rừng và hỏi trẻ nói tên các con vật trẻ biết trong lúc xem.
- Chơi bắt chước tạo dáng , tiếng kêu, hành động của các con vật vừa tìm hiểu

Thứ tư, ngày 18 tháng 12 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** Kể chuyện: Thỏ con ăn gì
- **Thuộc lĩnh vực:** PTNN

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết chú ý lắng nghe khi cô kể chuyện, nhớ được 1 số nhân vật (gà trống, mèo con, dê con), nhớ tên truyện “ thỏ con ăn gì”
- Biết được một số loại thức ăn tiêu biểu của từng loài (gà ăn thóc, mèo ăn cá, thỏ ăn cà rốt)
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc (trẻ nhớ được nội dung câu truyện “ thỏ con ăn gì”, trả lời to, rõ các câu hỏi của cô)
- Giáo dục trẻ biết giúp đỡ mọi người xung quanh. Biết nói cảm ơn khi nhận quà.

2.Chuẩn bị

- Tranh minh họa truyện
- Rối các con vật
- Rổ đựng cà rốt
- Nhạc bài hát: Trời nắng trời mưa.

3.Tiến hành

***Hoạt động 1:** Ổn định tổ chức gây hứng thú

- Chơi trò chơi “Con thỏ”
- +Con thỏ ăn gì ?ngoài cỏ ra thỏ còn ăn gì nữa?
- + Dẫn dắt vào câu chuyện “ thỏ con ăn gì?”

***Hoạt động 2:** KÓ truyện“ Thỏ con ăn gì ”

- Kể lần 1 kết hợp điệu bộ, cử chỉ
- Cô kể lại xem các bạn gà trống, mèo con, dê con đã mời thỏ ăn gì nhé!
- Cô kể lại lần 2
- + Thỏ con đi vào rừng và gặp ai? gà trống đang làm gì?
- +Thỏ có ăn thóc không các con?
- + Mèo con nói gì với thỏ?
- + Khi thỏ con đang khóc thì gặp ai? Bạn dê con mời thỏ ăn gì?
- + Thỏ con nhận cà rốt và nói gì với bạn dê con?
- + Vậy thỏ con ăn gì?
- + Bạn dê con, gà trống và mèo con có tốt bụng không?
- > Giáo dục : biết mời mọi người cùng ăn như các bạn gà trống, mèo con và dê con, biết nói cảm ơn khi nhận quà

***Hoạt động 3:** Mua cà rốt cho thỏ con

- Cho trẻ đứng lên cầm cà rốt trên tay , vận động theo nhạc không lời.
- Cô và trẻ cùng nhau mang cà rốt về nhà cho thỏ.
- Kết thúc trò chơi, khen cả lớp, gửi lời cảm ơn của bạn thỏ con tới cả lớp.

Thứ năm, ngày 19 tháng 12 năm 2024

- **Tên hoạt động học:** Tô màu: con voi

- **Thuộc lĩnh vực:** TCKNXH&TM

1.Mục đích - yêu cầu

- Trẻ tô màu theo mẫu của cô, trẻ ngồi đúng tư thế, cầm bút bằng 3 ngón tay.
- + Trẻ biết tô màu hợp lý.
- Biết cầm bút bằng ba đầu ngón tay, tay còn lại giữ giấy, rèn kỹ năng cầm bút tô màu cho trẻ, tô không nhem ra ngoài. - - -
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ các động vật quý hiếm.

2.Chuẩn bị

- Tranh mẫu của cô
- Sáp màu, giấy A4 vẽ sẵn con voi. Giá treo tranh, cặp tranh. đủ cho trẻ hoạt động
- Nhạc: Chú voi con ở bản Đôn.

3.Tiến hành

*** Hoạt động 1: Hát và trò chuyện về chủ đề.**

- Cô cho trẻ hát bài: “Chú voi con” và hỏi trẻ:
 - + Các con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát nói về con gì?
 - + Chú voi sống ở đâu? Thế trong rừng ngoài chú voi ra còn có những con gì nữa?

*** Hoạt động 2: Cho trẻ xem tranh mẫu và đàm thoại.**

- Phòng triển lãm tranh tặng lớp mình một bức tranh rất đẹp nhưng không biết bức tranh vẽ về con gì?
- Cho 1 trẻ lên mở ra và hỏi trẻ bức tranh vẽ về con gì?
- Các con có nhận xét gì về bức tranh?
- Đây là gì của con voi? (Đầu).
- Đầu con voi có màu gì? Còn đây là gì của con voi (Thân).

- Thân của nó có màu gì? Thân và đầu được tô màu gì? (Nâu).
- Thế đây là cái gì của voi (Chân). Có mấy cái chân?
- Chân được tô màu gì? (Đen)
- Mắt voi có màu gì? Còn cái vòi.
- Các con thấy bức tranh có đẹp không?
- Các con có muốn tô màu bức tranh con voi cùng cô không?
- Muốn tô đẹp thì các con chú ý nhìn cô tô mẫu nhé.

*** Cô tô mẫu:**

- Muốn tô được đẹp thì trước tiên các con ngồi lưng thẳng, cầm bút bằng tay phải và cầm bằng ba đầu ngón tay, một tay giữ giấy. Đầu và mình của con voi cô tô màu nâu, tô từ trên xuống, tô khít nhau không để nhem ra ngoài, khi tô không được cúi sát đầu xuống bàn sẽ bị cận, cô hướng dẫn trẻ tô hết các bộ phận của con voi.

*** Hoạt động 3: Trẻ thực hiện.**

- Cô phát rổ đựng bút màu và tranh vẽ sẵn con voi cho trẻ thực hiện.
- Cô bao quát và lại bên những trẻ còn yếu nhắc nhở động viên trẻ.
- Hỏi trẻ: Con đang làm gì đây?
- + Cái gì đây? Tô màu gì?

*** Hoạt động 4: Nhận xét và trưng bày sản phẩm.**

- Cô treo sản phẩm của trẻ từ đẹp đến xấu.
- Cô cho trẻ nhận xét tranh của mình và của bạn. Hỏi trẻ con thích tranh nào? Vì sao?
- Cô nhận xét lại.

*** Hoạt động 5: Kết thúc:** Cho trẻ cùng đọc bài đồng dao “Con vỏi con voi” và đi treo tranh của trẻ lên góc trưng bày sản phẩm.

Thứ sáu, ngày 20 tháng 12 năm 2024

- Tên hoạt động học: **Hát: chú khỉ con. -Trò chơi: Bật chước tạo dáng giống khỉ**
- Thuộc lĩnh vực: **TCKNXH&TM**

1.Mục đích - yêu cầu

- Bước đầu trẻ biết hát thuộc lời, hát theo giai điệu bài hát
- Trẻ hiểu nội dung bài hát
- Bước đầu biết phản xạ với nhạc nhanh và tạo dáng đúng theo yêu cầu hiệu lệnh của cô.

2.Chuẩn bị

- Đàn nhạc bài hát: Cá vàng bơi

3.Tiến hành

****Hoạt động 1: Ổn định tổ chức***

- Con kể tên những con vật sống trong rừng mà con biết?
- Con đã nhìn thấy con gì chưa? Con gì là con vật như thế nào?
- Dẫn dắt vào bài hát

****Hoạt động 2: Bé là ca sĩ***

- Cô giới thiệu bài hát, tác giả Bùi Anh Tấn
- Cô hát trẻ nghe 2 lần
- Đọc lời cho trẻ nghe
- Cả lớp hát cùng cô 2-3 lần
- Mời tổ nhóm hát (cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Mời cá nhân hát cùng cô

**** Hỏi lại trẻ tên bài hát***

****Hoạt động 3: Trò chơi: Bắt chước tạo dáng giống khi***

- Cô nói cách chơi, luật chơi: Trẻ vừa đi vừa hát. Khi cô hô khi làm gì trẻ phải thực hiện được: khi gãi tai, khi kêu, khi đứng 1 chân...
- Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần